

Huế, ngày 22 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 13/2025/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị T, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện P, thành phố H. Nay là thôn B, xã L, thành phố H.

- Bị đơn: Anh Hồ Q, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện P, thành phố H. Nay là thôn B, xã L, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị T và anh Hồ Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Trần Thị T và anh Hồ Q có 05 người con chung là cháu Hồ T1, sinh ngày 09/8/2005; cháu Hồ Anh K, sinh ngày 05/11/2012; cháu Hồ Anh T2, sinh ngày 01/9/2014; cháu Hồ Thị Phương T3, sinh ngày 29/12/2020 và cháu Hồ Anh Đ, sinh ngày 10/10/2022.

Chị Trần Thị T và anh Hồ Q thoả thuận: Giao con chung là cháu Hồ Anh T2, sinh ngày 01/9/2014 và cháu Hồ Anh Đ, sinh ngày 10/10/2022 cho chị Trung trực

T4 chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Giao con chung là cháu Hồ Anh K, sinh ngày 05/11/2012 và cháu Hồ Thị Phương T3, sinh ngày 29/12/2020 cho anh Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Chị T và anh Q đều nuôi con chung sau ly hôn nên thỏa thuận không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con.

Đối với con chung là cháu Hồ T1, sinh ngày 09/8/2005 đã đủ 18 tuổi nên chị T và anh Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Trần Thị T và anh Hồ Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí sơ thẩm: Án phí ly hôn là 150.000 đồng. Chị Trần Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị Trần Thị T đã nộp theo biên lai thu số 0002155 ngày 25/6/2025 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lộc. Chị T đã nộp đủ và được hoàn trả số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- VKSND KV4-Huế;
- THADS TP Huế;
- UBND xã Lộc An, TP Huế;
- Các đương sự;
- Lưu HS, lưu án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Huyền